

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 224/TTr-SNV ngày 28 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCD CTHĐ 09 của Tỉnh ủy;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, PVHCC, HCTC;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

KẾ HOẠCH**Kiểm tra công tác cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính (viết tắt là CCHC); nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác CCHC, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đánh giá khách quan tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo ngành, lĩnh vực và Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương. Từ đó, rút ra các vấn đề cần quan tâm trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC trong thời gian tới.

- Thông qua kiểm tra, kịp thời ghi nhận những kết quả đạt được, biểu dương những cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt, có đổi mới trong công tác CCHC. Đồng thời, chấn chỉnh, phê bình những cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chủ động, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Kịp thời khắc phục hạn chế, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, xử lý các vi phạm; ghi nhận và xem xét giải quyết những đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Sử dụng kết quả từ kiểm tra CCHC phục vụ đánh giá, xếp hạng CCHC của cấp có thẩm quyền.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra công tác CCHC phải thực hiện đúng quy định, nghiêm túc, khách quan; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan để tránh trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động kiểm tra, gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

- Việc kiểm tra công tác CCHC phải toàn diện trên các lĩnh vực, nội dung CCHC, có trọng tâm, trọng điểm, khách quan, đảm bảo hiệu quả; chú ý các nội dung quan trọng nhằm cải thiện, nâng cao các Chỉ số CCHC của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn kiểm tra thực hiện các nội dung kiểm tra theo Kế hoạch.

- Đánh giá, kết luận của Đoàn kiểm tra phải phản ánh đúng thực tế về công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương; đối với các hạn chế, vi phạm phải làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể có liên quan.

- Kết quả kiểm tra phải được thông báo kịp thời để cơ quan, đơn vị, địa phương biết và khắc phục. Những kiến nghị của Đoàn kiểm tra phải được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc và có báo cáo kết quả khắc phục cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong trường hợp cần thiết Đoàn kiểm tra có thể thực hiện việc phúc tra, tái kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

a) Kiểm tra toàn diện công tác CCHC

Kiểm tra việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện trên tất cả các lĩnh vực, nội dung của công tác CCHC, bao gồm: Công tác chỉ đạo, điều hành, Cải cách thể chế, Cải cách thủ tục hành chính, Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, Cải cách chế độ công vụ, Cải cách tài chính công, Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

b) Kiểm tra chuyên đề

- Kiểm tra chuyên đề công tác giải quyết thủ tục hành chính: việc khắc phục những tồn tại, hạn chế theo nội dung thông báo kết luận kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền từ năm 2021 đến năm 2023; công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chứng thực điện tử; số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng kết quả số hóa...

- Kiểm tra việc khắc phục những tồn tại, hạn chế theo thông báo kết luận kiểm tra cải cách hành chính từ năm 2021 đến năm 2023 đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trực thuộc.

- Kiểm tra kết quả thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh Bình Định đến năm 2025; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 5 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025.

- Kiểm tra tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

(Có Đề cương Báo cáo kèm theo Kế hoạch này)

c) Kiểm tra đột xuất

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kiểm tra đột xuất một số cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện CCHC và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

2. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp tại cơ quan, đơn vị theo lịch thông báo.
- Kiểm tra qua báo cáo, kết hợp với kiểm tra qua hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng được kiểm tra (dự kiến kiểm tra 22 cơ quan, đơn vị, địa phương), cụ thể:

a) Đối tượng kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính:

- Khối cơ quan thuộc tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Khối cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh: Cục Hải quan Bình Định.

- Khối Ủy ban nhân dân cấp huyện: Tây Sơn, Tuy Phước, Hoài Ân, Vân Canh (mỗi địa phương cấp huyện sẽ kiểm tra từ 02 đến 03 đơn vị cấp xã).

b) Đối tượng kiểm tra chuyên đề công tác giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát và Ủy ban nhân dân huyện An Lão (mỗi địa phương cấp huyện sẽ kiểm tra từ 02 đến 03 đơn vị cấp xã).

2. Phương pháp tổ chức kiểm tra

a) Thông báo lịch kiểm tra: Đoàn kiểm tra gửi thông báo lịch kiểm tra đến cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra trước 10 ngày làm việc.

b) Báo cáo phục vụ Đoàn kiểm tra: các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra gửi báo cáo đến Sở Nội vụ trước 05 ngày làm việc.

c) Tiến hành kiểm tra

- Kiểm tra thực tế việc triển khai các nội dung có liên quan đến công tác CCHC và các nội dung kiểm tra chuyên đề.

- Làm việc với lãnh đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện được kiểm tra về các nội dung:

+ Báo cáo tình hình thực hiện CCHC, báo cáo nội dung kiểm tra chuyên đề của sở, ngành, địa phương được kiểm tra (theo mẫu do các Đoàn kiểm tra triển khai) và những đề xuất, kiến nghị;

+ Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo những vấn đề về triển khai công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương;

+ Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

+ Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

d) Thông báo kết quả kiểm tra: trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kiểm tra, Đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Báo cáo kết quả khắc phục sau kiểm tra: theo đề nghị của Đoàn kiểm tra, cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra báo cáo kết quả việc khắc phục sau kiểm tra, gửi Đoàn kiểm tra để tổng hợp, theo dõi.

e) Báo cáo kết quả kiểm tra: trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ thời điểm kết thúc đợt kiểm tra, Đoàn kiểm tra tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm tra.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý sau kiểm tra: trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, Sở Nội vụ - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý tồn tại, hạn chế, vi phạm phát hiện qua kiểm tra; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả khắc phục sau kiểm tra của các cơ quan, đơn vị.

2. Thời gian kiểm tra

- Thời gian tiến hành kiểm tra: các Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra từ Quý II năm 2024 đến hết Quý III năm 2024. Thời gian cụ thể do Trưởng Đoàn kiểm tra quyết định.

- Đối với kiểm tra đột xuất: tùy vào yêu cầu tình hình thực tế, việc kiểm tra đột xuất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Mốc thời gian kiểm tra: theo từng nội dung yêu cầu tại đề cương báo cáo.

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA VÀ THÀNH PHẦN LÀM VIỆC CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Bao gồm các cơ quan: Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Mời phóng viên Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Định tham gia đưa tin và tuyên truyền về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC.

2. Thành phần của cơ quan, đơn vị tham gia làm việc cùng Đoàn kiểm tra

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được kiểm tra;

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc có liên quan đến nội dung kiểm tra; công chức, viên chức được giao nhiệm vụ theo dõi, tham mưu công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Nội vụ cấp huyện khi Đoàn kiểm tra tại các đơn vị cấp xã;

- Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh khi Đoàn kiểm tra làm việc tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm:

- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kiểm tra công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch; báo cáo kết quả kiểm tra về Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ngoài các đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch này, quyết định việc kiểm tra đột xuất tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương nếu xét thấy cần thiết.

- Trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý, khắc phục tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm được phát hiện qua kiểm tra.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm:

- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra do Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng đoàn và thành viên là công chức, viên chức, cán bộ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh (Phòng PC06) và một số cơ quan liên quan để triển khai hoạt động kiểm tra chuyên đề công tác giải quyết thủ tục hành chính theo nội dung Kế hoạch này.

- Ngoài các đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch này, quyết định việc kiểm tra đột xuất tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương nếu xét thấy cần thiết.

- Báo cáo kết quả kiểm tra và tham mưu, đề xuất cụ thể đối với các vấn đề phát hiện thông qua hoạt động kiểm tra để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo việc thực hiện.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch này:

- Phổ biến, quán triệt nội dung kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức để biết, thực hiện.

- Xây dựng báo cáo phục vụ Đoàn kiểm tra theo đề cương, gửi Đoàn kiểm tra trước thời điểm kiểm tra 05 ngày làm việc.

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn kiểm tra làm việc trong quá trình kiểm tra; cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp; phân công công chức tham gia cùng Đoàn kiểm tra khi làm việc với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận của Đoàn kiểm tra; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm được phát hiện thông qua kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ tổng hợp).

b) Các cơ quan, đơn vị thuộc thành viên Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra đầy đủ, đúng thành phần; hỗ trợ và phối hợp với cơ quan chủ trì để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024 đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc, báo cáo kết quả về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi.

d) Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định: cử phóng viên tham dự cùng Đoàn kiểm tra để đưa tin và tuyên truyền về hoạt động kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CCHC và kiểm tra chuyên đề được bố trí từ nguồn kinh phí CCHC Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho Sở Nội vụ trong năm 2024./.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Phục vụ kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính năm 2024

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành; tổ chức các hội nghị giao ban, quán triệt chương trình, kế hoạch của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương; đánh giá kết quả triển khai thực hiện, mức độ hoàn thành đối với từng nội dung nhiệm vụ đã đề ra theo kế hoạch.

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra hàng năm; kết quả thực hiện, số đơn vị được kiểm tra, việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền hàng năm; kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền, mức độ hoàn thành kế hoạch. Sáng kiến, giải pháp trong triển khai công tác CCHC.

- Việc chấp hành công tác thông tin, báo cáo; công tác thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương và những sáng kiến trong triển khai thực hiện.

- Việc khắc phục những tồn tại, hạn chế qua đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số Đo lường sự hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ngành, địa phương (DDCI) năm 2023 do tỉnh công bố.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện điểm số và thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số Đo lường sự hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh thuộc trách nhiệm của sở ngành, địa phương.

2. Cải cách thể chế

- Việc tham mưu ban hành các văn bản quy định chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên (tham mưu ban hành đầy đủ, đúng tiến độ, đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng văn bản và chất lượng văn bản).

- Việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Việc theo dõi thi hành pháp luật.

- Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Thực hiện công khai, minh bạch các quy định, cơ chế chính sách đảm bảo việc tiếp cận của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Việc ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương; đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo phạm vi chức năng, thẩm quyền quản lý.

- Việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương; công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định.

- Triển khai Đề án “Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh” gắn với công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện ủy quyền, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về quy định hành chính.

- Tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống một cửa điện tử. Kết quả triển khai thực hiện thực hiện 07 chỉ tiêu liên quan đến “Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến”; tình trạng trễ hẹn, quá hạn; lý do trễ hẹn, quá hạn và việc gửi thư xin lỗi tổ chức, công dân theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Việc rà soát sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bên trong và cơ cấu số lượng chức danh lãnh đạo theo quy định của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện tinh giản biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch đề ra giai đoạn 2022-2026.

- Thực hiện phân cấp, ủy quyền; công tác kiểm tra, giám sát đối với các nhiệm vụ thực hiện phân cấp, ủy quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị; xử lý các vấn đề về phân cấp, ủy quyền phát hiện qua kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Việc rà soát, bố trí công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm, khung năng lực đã được phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyên đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện các giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao bằng sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Việc tuyển dụng công chức cấp xã, tuyển dụng viên chức; bố trí cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định (đối với cấp huyện, cấp xã)

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương

6. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc rà soát xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tình hình tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có).

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tình hình, tiến độ, kết quả triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ cho công tác lãnh đạo, quản lý.

- Tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin: Việc tạo lập hồ sơ công việc trên Hệ thống văn phòng điện tử, cập nhật hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống Một cửa điện tử; kết quả triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tình hình sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử...

- Việc cập nhật công khai thông tin cải cách hành chính, công khai thủ tục hành chính trên trang Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, ngành có liên quan để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới./.